

Đàn - bà

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 161/3

MỖI SỐ 0\$08

THƯ TỪ NGÂN-PHIẾU
XIN GỬI VỀ:

La Directrice du
Tuần-báo ĐÀN-BÀ
76, WIẾLÉ, HANOI

BA THÁNG..... 1\$00

SÁU THÁNG.... 2,00

MỘT NĂM..... 4,00

CHÍNH-PHỦ GẤP ĐÔI

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ SÁU—NĂM THỨ HAI—SỐ 64—12 JUILLET 1940

NGU'ÒI ĐÀN BÀ 1940

THẾ nào là một người đàn - bà lý-tưởng? Đặt câu hỏi ấy, chúng ta khó lòng mà trả lời được. Nhưng tạm có một điều mà ai cũng hiểu rằng người đàn-bà lý-tưởng ấy không thể là một người vô học ngu dốt, hay là một nữ bác-sĩ thông-thái quá chỉ biết đến sự thờ-phụng sở-học của mình.

Mỗi người đàn-bà chúng ta đều mong-mỏi được thành một người đàn-bà lý-tưởng, và mỗi người đàn-ông đều mong-mỏi gặp được một người đàn-bà lý-tưởng để làm người bạn đồng hành trên đường đời nhiều hiềm-trở hơn là vui-sướng này. Đàn-bà chúng ta biết chau luyện những tài năng, tập quán gì, để trả lời được đích đáng cái nguyện vọng thâm của chúng ta và của những người đàn-ông? Chúng tôi tưởng những ý-kiến rất giản-dị của ông hàn Henry Bordeaux mà chúng tôi thuật lại dưới đây có thể giúp chị em nhiều lắm trong sự luyện mình thành một người đàn-bà lý-tưởng nghĩa là một người đàn-bà biết gây được hạnh-phúc cho chồng, con và cho chính mình mình. Tuy rằng Henry Bordeaux tỏ bày những ý-kiến ấy cho các người đàn-bà Pháp, nhưng chúng tôi thấy rất thích-hợp với cả chị em chúng ta vì ở nước nào cái lý-tưởng thông-thường nhất và chính - đáng nhất của người đàn-bà cũng chỉ là ở cái gia-đình mà mình đã dự phần gây dựng với người chồng yêu- quý.

Henry Bordeaux cũng công-nhận như chúng tôi đã nói trên kia rằng cái học-vấn thông-thái siêu việt quá không cần thiết lắm cho sự gây-dựng, cho sự hạnh-phúc của một gia-đình. Nền giáo dục tốt đẹp nhất cho người đàn-bà là cái nền giáo-dục nào tập luyện người đàn-bà tiếp-xúc ngay với cuộc đời thực tế. Người đàn-bà vốn sẵn đã thực tế lắm. Người ta không nên làm sai lạc cái bản tính ấy đi. Gia-đình tức là một cuộc đời thực tế cần đến sự biết tổ-chức, biết quản-trị, và chỉ có người đàn-bà sẵn óc thực tế rất tỉ-mỉ mới có thể đương nổi cái công-việc ấy. Một người đàn-bà thông-thái quá lúc nào, trí cũng dễ trong thư - viện hay trong phòng thí - nghiệm (những bà Curie đều là những hạng phụ-nữ siêu-phàm, dung-hòa được cả cái trách-nhiệm người thông-thái với cái trách-nhiệm người vợ, mẹ chủ gia-đình của mình, nhưng làm được như thế, các bà ấy đã có một nghị-lực phi thường không phải đàn-bà ai cũng có được), sẽ làm cho gia-đình của mình lộn-xộn, và lụn bại. Làm chủ một gia-đình : đó là cả một nghệ-thuật mà nếu coi thường không biết đến thì sẽ bị thiệt-hại, lầm lỗi nhiều. Bếp nước bao giờ cũng có cái nhiệm-mẫu giữ nổi trái tim người đàn-ông. Ông Joseph de Maistre (một nhà văn Pháp) đã quyến-luyến một cô ả nhà quê chỉ vì cô ả biết làm rất ngon tới 12 thứ bánh. Và một nữ-sĩ đã nói phải cần dạy cho con gái khéo việc bếp nước. Việc bếp nước có nhiều ảnh-hưởng tốt về tinh-

thần và luân-lý. Một người đàn-bà phải biết tất cả những cái gì có ích lợi cho chồng con, cho những người chung sống bên mình. Biết việc bếp nước tức là mình đã có một lợi khí thứ nhất trong sự tạo hạnh-phúc cho gia-đình rồi.

Lại còn một việc nữa cũng riêng thích-hợp cho người đàn-bà ấy là săn-sóc kẻ ốm đau. Thời đại này bệnh tật rất nhiều và những tai nạn cũng lắm. Trong khi chờ đợi thầy thuốc người đàn-bà phải biết quán băng, cầm máu một vết thương, hay phải biết cho uống cần một thứ thuốc, nhất là phải bình - tĩnh đừng cuống quýt. Những sự săn-sóc thuốc men đó không cứ chỉ dành riêng cho người nhà mình mà phải ban bố cả cho những người ngoài nữa.

Tôi (lời ông Henry Bordeaux) còn muốn rằng nên dạy cho người đàn-bà biết việc ruộng nương vườn được. Nữ sĩ De Sévigné biết cách giồng-giọt bón sỏi tất cả những thứ rau cỏ trong vườn rau của mình và chính bà giồng lấy cây hoa, hái lấy hoa. Bà quản xuyên cả những việc thu thóc, tính hoa lợi ruộng nương của mình. Đồng ruộng đối với bà không phải như đối với những người đàn-bà bây giờ : một sự thay đổi phong-cảnh. Người bây giờ thích ở nơi thành-thị hơn, người ta muốn có nhiều nhà ở thành-thị hơn là có ruộng, trại ở thôn quê. Rồi đây có lẽ sẽ không có liên-lạc giữa những người nhà quê và người thành-thị nữa, . . .

(Xem tiếp trang 3)

LẠI 12 TRANG

C KỶ TRƯỚC, CHÚNG TÔI BÁO ĐỀ ĐỘC-GIẢ BIẾT CÓ LẼ—
. VỚI SỰ KHAN GIẤY — ĐÀN-BÀ PHẢI RA 8 TRANG trong một vài kỳ, và HỨA CÙNG BẠN ĐỌC THẺ NÀO CŨNG RÁNG CHO RA LẠI 12 TRANG! LỜI HỨA ĐÓ CHÚNG TÔI ĐÃ LÀM ĐẦY ĐỦ VÀ NGAY KỶ NÀY ĐÀN-BÀ LẠI RA 12 TRANG NHƯ CŨ! CÓ SỰ GẮNG CÔNG ẤY LÀ DO MỘT PHẦN ĐỒNG BẠN GÁI CHÚNG TA ĐÃ HẾT SỨC TÌM MỌI CÁCH — NHẤT LÀ GỬI TIỀN MUA HẠN MỚI VÀ CỔ ĐỘNG THÊM GIÙM ĐỘC-GIẢ — GIÚP ĐỠ, VẬY XIN TRÂN TRỌNG CẢM TẠ CÁC BẠN VÀ MONG CÁC BẠN LUÔN LUÔN BỒI ĐÁP GIÙM CHO CÁI CƠ QUAN ĐỘC NHẤT CỦA PHỤ NỮ ĐÔNG-DƯƠNG NÀY T.B.Đ.B.



HỎI.— Bản tính thích ngang tàng vùng vẫy.

Muốn thoát ly gia đình. Làm cách nào?

T.Đ.

TRẢ LỜI.— Gia đình nhiều khi không phải là cái trở lực ngăn cản sự vùng vẫy của mình. Mình vùng vẫy mà mình vẫn có thể liên lạc được với gia đình lắm chứ, nếu sự vùng vẫy của mình là chánh đáng. Hướng mình là con gái thì sự vùng vẫy của mình chỉ là buôn bán hoặc du lịch, hoặc đi làm. Như thế có gì là phản trái gia đình.

Kiểm duyệt bỏ

Nhưng

trước hết phải có một chức nghiệp chắc chắn đã. Tình nguyện vào H. T. Tự nên lắm.

HỎI.— Hai anh em đi làm ăn ở một tỉnh xa. Người anh góa vợ, muốn cho trong nhà có người đàn bà quản trị, người em nghe lời anh lấy một thiếu nữ do người anh đứng lên cưới xin. Cuộc nhân duyên do người anh tác thành tức là người anh không có ác cảm gì với em dâu cả. Vậy mà người em dâu ăn ở vô lễ ngang trái với anh chồng và gây chuyện với chồng luôn. Muốn tránh tiếng người anh chồng phải dọn ra ở riêng với hai con, thiếu nữ, từ lúc anh chồng ở riêng càng ăn ở không biết điều với chồng tuy chồng rất thương yêu, nhưng cũng lấy lời phải trái khuyên răn vợ. Không nghe, người vợ cứ mỗi lần cãi nhau với chồng là về nhà bố mẹ. Người chồng rất quý hạnh phúc gia - đình và không muốn cho thiên hạ chê cười vẫn kiên gan dùng hết lời lẽ thận trọng để khuyên nhủ vợ. Ba lần bỏ nhà, ba lần chồng phải thân đến nhà vợ đón vợ về. Lần thứ tư, người chồng lặng thinh thì người vợ

chờ ngày sau, đến đón chồng đi làm ở giữa đường đề lẳng mạ: và đem theo cả con dao nhọn để đâm chết chồng. Lần này thì sự chia rẽ đã hiển nhiên người vợ bỏ nhà cha mẹ để đi và không biết là đi đâu. Vậy xin hỏi sự chia rẽ chỉ điều đình tự giữa hai nhà với nhau có ký vào tờ hôn thú có hợp lệ không? Và tuy rằng mọi lỗi đều do tại vợ, nhưng người chồng vẫn buồn vợ vẫn, có cách gì gì làm cho tâm trạng được yên ổn chăng?

T. (Thanh-hóa)

TRẢ LỜI.— Sự vô giáo dục của người vợ đã hiển nhiên, những sự bạo động, những lời nói phũ phàng của nàng càng tỏ sự thấp kém giáo dục của nàng và tỏ rằng nàng là một người nóng tính, sôi nổi. Một người đàn-bà như thế phải có một người chồng nóng tính gấp hai, quyết liệt, phũ phàng gấp hai mới có thể trị nổi, cho vào khuôn phép nổi. Ông đã hiền hòa đại-lượng quá nên nàng mới lộng như thế. Tuy vậy ông cũng không nên tiếc, sự hiền hòa của ông, một người đàn ông có giáo dục gặp vợ dữ thà rằng bỏ còn hơn là đánh đập người ta. Nhưng sau này nếu ông làm lại cuộc đời lấy được người vợ có giáo dục, hiền đức chẳng nói làm gì, lỡ gặp một người vợ mà sắp sửa giở tính ương ngạnh, phũ phàng ra thì ông nên kiên quyết trước, nên làm cho họ kính nể ngay mình thì rồi mới có hạnh-phúc

(Xem tiếp trang 11)

Hai Bức Thư Tình

TỜ báo đàn-bà Marie Claire ở Pháp xuất bản tới một triệu rưỡi số mỗi tuần, và là tờ báo được bạn gái pháp ưa

chuộng nhất, mới mở một cuộc thi chọn lấy bức thư tình (của trai, gái hay vợ chồng viết cho nhau) hay nhất. Ban giám khảo gồm có nữ-sĩ Colette trước tác rất nhiều tiểu-thuyết giá-trị, văn-sĩ Henry Bordeaux một văn-sĩ quen của chúng ta, Léon Paul Eargue ở Hàn-lâm-viện Pháp. Cuộc thi đã kết-liệu ban giám khảo đã chọn được mấy bức thư trong một vạn bức gửi dự thi viết rất hay mà chúng tôi trích dịch dưới đây. Các bạn sẽ thấy không cần lời-lẽ văn hoa, chỉ một tấm chân tình, lời nói của trái tim cảm-động xâu-xa biết bao! Và ở trong hai bức thư này chúng ta nhận thấy rất nhiều những ý tế-nhị, nó cắt nghĩa cho những người bần khoản không hiểu « ái tình là gì » biết rõ tất cả những êm đẹp, khăng-khít, thuần túy của một tấm yêu.

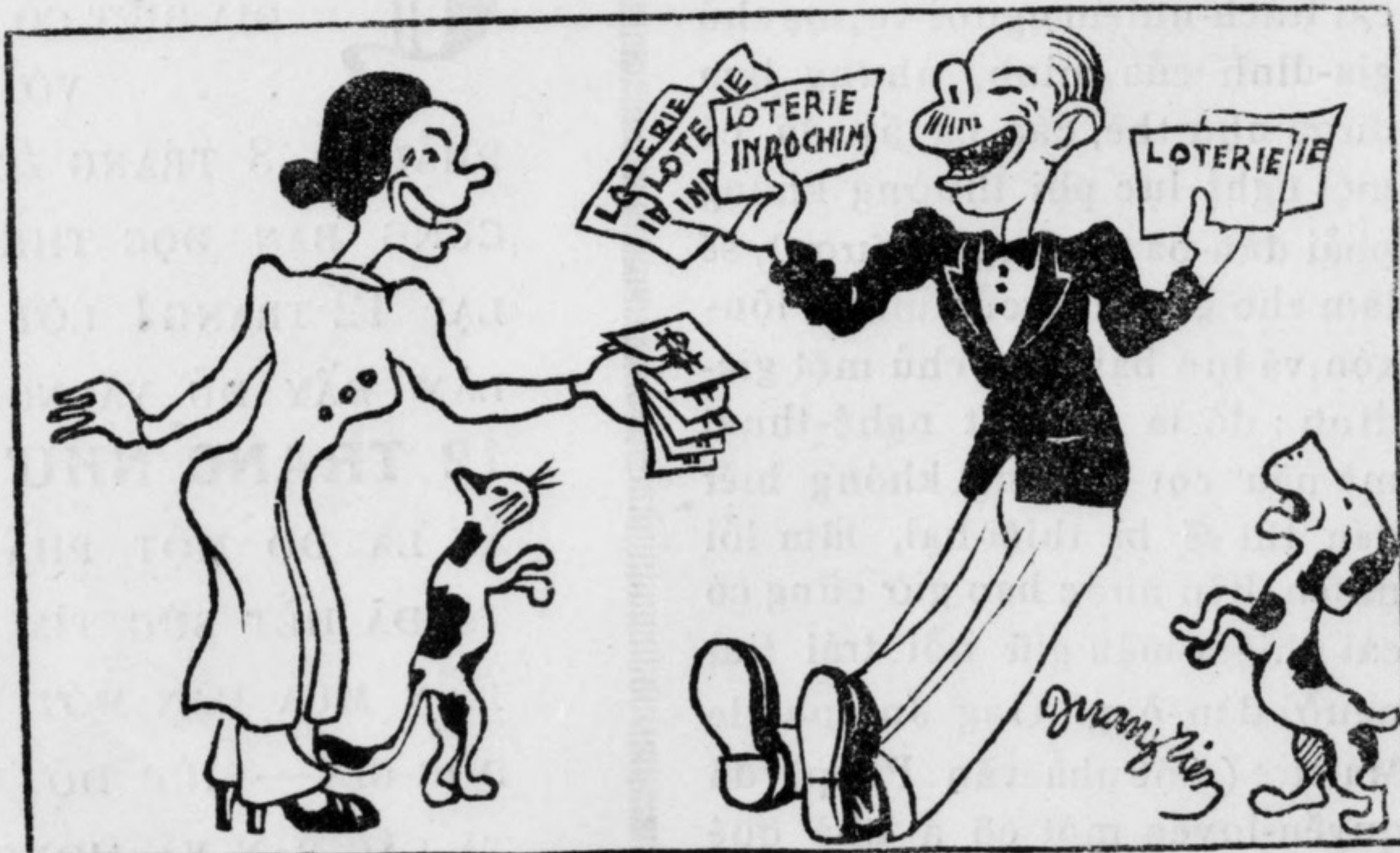
Bức thứ nhất

Anh thân ái, thế là em ra đi đã được năm ngày. em tự thấy không còn đủ can-đảm chứng-kiến những cuộc đấu khẩu giữa chúng ta mỗi ngày càng gần hơn lên, và trong khi đó không định tâm — nhất là phần riêng em —

cứ để cho những lời phũ-phàng thốt ra khỏi miệng. Em không còn đủ can-đảm chịu đựng chúng ta cứ dày-vò nhau mãi nữa, để rồi lại làm lạnh hòa-hợp với nhau, và để một giờ sau lại sô-sát nhau, cuộc sô-sát kéo dài đã từ ba năm nay.

Ba năm... trong ba năm nay, trừ vài ngày đầu cô đơn sung-sướng riêng của hai ta, hoàn-toàn ta thuộc về nhau, còn thì lúc nào em cũng nơm-nớp lo-sợ mất anh, luôn luôn đau-khổ vì chỗ nào cũng thấy những dấu vết cái quá khứ của anh và về sau, những chứng cứ ngoại-tình, cái tình trắng-hoa không thay-đổi của anh. Ba năm sợ-hãi, đêm đến trong giấc ngủ, em vẫn lo-lắng, mình lại hỏi mình không biết ngày mai sẽ còn đem đến cho mình những khổ-não gì nữa đây... Vì anh ơi! em vẫn yêu anh, em vẫn phụng thờ anh, mặc dầu em bất-bình oán-giận anh, mặc dầu em cố đem cái tình kiêu ngạo để kháng-cự lại những sự tệ bạc của anh. Anh yêu ơi! Tại sao anh lại không hiểu cho em cái nỗi thâm-sâu thất-vọng và cuộc chiến-đấu của em để đối lại với chính mình em hơn là để đối với những sự thay-đổi quay-cuồng của anh, nào lúc thì anh lừa dối, lúc anh lại hối-hận, ân-cần với em, lúc thì anh rưng rưng lãnh-đạm cùng em, lúc anh lại âu-yếm điên-cuồng? Anh thấy đấy, ngay cái lúc em trách cái tính điên-đảo giả-dối rất có đặc-tính đàn-ông của anh, thì em vẫn cảm thấy lộn-xộn trong tri-rang em sẵn-sàng vui lòng nhận tất cả những sự dày-vò anh bắt em chịu đựng, em bằng lòng an phận với cái địa-vị nhỏ-nhen anh dành cho em ở bên anh.

Nhưng mà đừng mất hẳn anh... thà rằng cam chịu những đêm đợi chờ dài đằng đằng ở sau cái cửa sổ góm ghiếc ngảnh ra đường và để trông thấy anh bước xuống xe, và thấy anh cúi xuống hôn cái tay người đàn-bà lạ mặt, để chia ra ngoài cửa xe... cam chịu như thế để được anh lúc vào nhà đến bên em âu yếm em



VỢ.— Lương 60p, mà sao đây lại chỉ có 55p? Cho con nào 5p rồi?

CHỒNG.— Mua 5 cái giấy số! Độc-dắc 100.000 ngàn. Tôi sẽ tậu cho mình một cái xe hơi 8 máy!

VỢ.— Thật à cậu! Vậy cầm thêm 5p nữa mà mua.

TÌNH TÔI

Gửi chị tôi và em tôi

Tình tôi: nước chảy đôi bề,
Nửa sang sông Nhuệ, nửa về sông Thương.
Chị tôi, thân thiết trăm đường,
Từ tấm bé, vẫn yêu đương tôi nhiều.
Em tôi, có một buổi chiều,
Chắc là đẹp lắm!... Là yêu nhau liền.
Chị tôi... sông nước con thuyền...
Oan không phải chuyển, cho duyên trái mùa.
Em tôi be-bé, làm thơ,
Tôi lo tiền cưới bao giờ cho xong?
Chị tôi... dài những mùa đông...
Se tơ nước mắt, dệt khung cửi sầu.
Em tôi có hiểu tôi đâu!
Đêm đêm chẳng mộng chung nhau nữa rồi!

Dù sao, chị vẫn chị tôi,
Cả em bé nữa, chia đôi mảnh tình.
Ở đây cát bụi kinh-thành,
Chị ơi! Tôi khóc một mình, em ơi!
Chị ơi! Chị có thương tôi?
Em ơi! Em có thương người ngày xưa?

NGUYỄN-BÍNH
Hanoi juillet 1940

đêm... chịu đựng tất cả nhưng
mà đừng có mất anh...

Song, thôi thế là hết. Một cuộc
sô sát đau đớn hơn tất cả những
cuộc sô sát từ xưa đến nay đã làm
em phải xa hẳn anh không bao giờ
anh còn trông thấy em nữa đâu.
Không bao giờ anh biết chỗ ở
của em, em đã tỉnh ngộ rồi, em
đã đủ can đảm. Nếu em có đau
đớn, cần gì. Dù có đau đớn nữa
cũng không đổi ý định xa anh.
Những lời van nài của anh — đó
là một sự chẳng bao giờ có — và
nếu có cũng không làm cho em
chuyển lòng.

Em đã ra đi, em đã thoát nợ,
từ giữa anh mãi mãi. Hãy vui vẻ
sung sướng, hỡi anh yêu tẻ bạc
của em, và xin anh biết rằng đầu
sao, em cũng khó quên anh.
Nhưng em nhắc lại anh chẳng
bao giờ anh còn thấy em nữa đâu,
em có chết vì chẳng được tái-ngộ
cùng anh, em cũng cam.

TÁI BÚT: — Anh yêu, em mở
lại bức thư ra. Không, em nói láo
đó, không thể nào em lại không
trông thấy anh nữa được. Em

đến trốn ở nhà chị Francoise và
em đã bắt chị ấy thế không được
cho anh biết em ở đây. Nhưng
mà, em chịu thôi, em không chịu
được. Em van anh đấy, anh lại
đây tìm em đi. Anh sẽ thấy em
ngoan-ngoãn, em chiều-chuộng
anh, anh yêu, em van anh hãy
lại đón em.

Và đây là lá thư được chấm
giải nhất, lá thư của một ông già
viết cho vợ. Chớ có vội nói rằng
tôi đã yêu tận-tụy. Hằng đờ đến
lúc về già, khi đó các bạn lòng
tự hỏi lòng mới dám chắc rằng
mình đã biết yêu!

Mình yêu

Gần ngày kỷ-niệm ngũ thập
chu-niên tấm ái-tình của chúng
ta mà phải xa mình dù chỉ trong
một ngày, thực là một sự buồn
rầu cho lòng anh. Anh muốn
rằng, hỡi mình yêu, (nguyên văn
chữ pháp: maman aimée nghĩa
là: mẹ yêu quý, ý rằng người vợ
đối với chồng ân cần như người
(Xem tiếp trang 7)

NGU'Ò'I DÀN BÀ 1940

(Tiếp theo trang nhất)

khó nhọc và đám người thừa
hưởng. Một nơi tiếp-xúc với ngoại
giới rất quý báu ấy chính là thôn
quê, ở đây người ta có thể
nghĩ đến mình chín-chắn hơn,
người ta có thêm được một chút
sức khỏe và một chút lễ phải
trong những ý-kiến, những cảm-
tình, thường vẫn bị cái cuộc
sống hoa hòe giả trá ngoài thành
thị làm sai lạc, nhầm lẫn đi.

Hiều thêm một chút luật pháp
nữa ấy thế là đủ xong một cách
rất ích-lợi cái giáo-dục thiết-thực
của người đàn-bà. Phải học cho
biết một tờ giao kèo cho thuê
nhà đất, một tờ giao kèo buôn-
bán, tờ giao kèo hôn thú, một
cái chúc thư, như thế nào là hợp
pháp vì hằng ngày mọi người
đều có thể phải dùng đến. Và lại
thật là một sự bất công vô lý nếu
người chồng có những định-đoạt
quan-hệ về tài sản chung mà
không thêm hỏi ý vợ. Còn phòng
ràng khi người đàn-bà góa bụa
mà quản xuyến một cơ-nghiệp
to. Chúng ta đã chẳng thấy nhan
nhân những người đàn-bà chồng
chết hay nhà không có một người
đàn-ông, khi có việc với pháp-
luật vẫn bị bọn thầy cò lợi-dụng
đến hết nghiệp đó ư? Phải tập
luyện cho người đàn-bà đương
đầu với cuộc đời, với những nỗi
khó khăn thường xảy ra.

Về học văn, tôi không cần
phải bàn rộng, càng học được
nhiều càng hay nhưng không
phải học lấy rộng rãi quá. Chỉ
cần nhất là học trong phạm vi
làm người đàn bà, vợ và mẹ của
mình. Tôi ước ao rằng nếu không
chủ ý lập một sự nghiệp trong
văn giới, khoa học giới, thì một
nền học văn giản dị, những sự
hiều biết đại cương đủ cho
người đàn-bà lắm rồi. Hiện thời
có rất nhiều sự hỗn-loạn vô trật
tự trong đầu óc người đàn ông.
Họ (đàn-ông) thử thách rất nhiều
ý tưởng và rất nhiều sự
nhầm lẫn nguy hiểm. Họ tưởng
trọng ra nhiều cái thuyết đã gần
lấy họ, và họ lý luận ra cả ngoài
sự thực-tế hằng ngày. Và kết quả

là đàn-ông chúng ta cũng không
biết sự học dẫn mình đến đâu, để
làm gì nữa! Người đàn-bà, khi
vẫn sáng suốt, thì biết phân biệt
hơn người đàn-ông, những chỗ
gấp khúc, biết khám phá rất tự
nhiên dưới đôi chân, những
mầm rễ chắc chắn nhất. Đàn-bà
chẳng hay xếp dọn thu vén ư?
Cái tính đó làm họ đoán biết ngay
những con đường xấu, những
con đường hiểm trở. Họ vẫn trông
thấy trong cái đêm tối đầy của
người đàn-ông, ngọn đèn đêm
không tắt.

Sự học văn của người đàn-bà
phải chắc chắn để biết tự mình
lênh vực mình và con cái mình
chống lại với sự xâm chiếm hằng
ngày, khéo léo và ngạo nghễ của
những chủ nghĩa phá hoại.

Tôi còn thêm rằng, người đàn
bà cần phải đọc sách, đọc lựa
chọn. Người đàn-ông càng ngày
càng chỉ chuyện riêng về một
công việc mình đã lựa chọn. Vậy
thì người đàn bà nên biết đến
tất cả những điều đại cương,
biết đến cái thú văn chương đạo
sau này đang bị xâm phạm bởi
những sách xuất bản đại dột,
bẩn thỉu, sự biết ấy cho cuộc đời
một cái duyên riêng. Đọc sách
đó là một dịp trò chuyện, một
dịp ham thích và tự luyện nhân
cách mình.

Tóm lại, theo Henry Bordeaux,
một người đàn-bà lý tưởng về
phương diện vật chất thực tế
nên biết làm bếp khéo léo (chúng
tôi thêm: biết cả việc vá may
nữa) biết khoa y học thường
thức, biết việc cấy cấy vườn
được (biết đề mà sai bảo chó
không phải là bảo chị em phải
biết đi cấy, đi bừa) về học văn
biết đủ để có thể khỏi bị cảm
đổ bởi những chủ nghĩa, quan-
niệm sai lầm của bọn mê hoặc
công chúng. Cần nhất là biết
luật pháp và ngày thường biết
đọc sách để mở mang trí thức
mình và làm tao nhã cái không
khí quanb mình.

THUY-AN thuật

Kỳ sau những đức tính về tâm
hồn.

MỘT NGU'ÒI CHỒNG

II

TẶNG NHỮNG ĐỘC-GIẢ ĐAU KHỔ CỦA TÔI

Tiếp theo và hết

MY vẫn ngồi ở chiếc ghế divan hôm nọ. Trên đùi My cuốn tiểu thuyết còn để mở, câu chuyện giữa Hà và My bắt đầu lúc My đang đọc giờ giăng cuốn sách. My vẫn cúi xuống trông sách, nhưng không nhìn, đọc, tai cò dơi nghe những lời Hà sắp nói.

Hà đi đi lại lại có lẽ đang sắp đặt trong trí những câu nói. Gian phòng bỗng trở nên bé nhỏ quá đối với thân hình vạm vỡ của Hà. Những lúc Hà đi qua trước chỗ My ngồi, bóng Hà che ánh đèn, phủ kín đen lên cuốn sách và người My, My bắt giắc dơ tay ra như để giữ cái bóng lại. Nhưng thoáng cái, bóng lại theo Hà, ánh sáng lại soi lên trang sách, lên chỗ My ngồi.

Bỗng Hà cất tiếng. Tim My như ngừng đập. My nín thở lắng tai nghe.

— Anh khó nói quá... những cảm tưởng phiền phức làm cho anh không biết nói thế nào.

Tay My bấm chặt lên chiếc nệm nhưng My vẫn lặng yên nghe.

— Chúng ta lấy nhau bốn năm rồi, anh phải thú nhận rằng đã được hưởng hạnh phúc đầy đủ bên em trong bốn năm ấy. Em là một người vợ rất hoàn toàn, một tình nương rất âu yếm. Hà đưa mắt liếc nhìn My, thấy miệng My hơi mỉm cười, còn vẻ mặt vẫn điềm nhiên. Hà tiếp:

— Anh tưởng hạnh phúc của anh đến thế là tuyệt đích, anh đã thấy rồi, anh không phải tìm kiếm ở đâu nữa. Không ngờ...

Hà đứng dừng lại trước bàn ăn, tay mân-mê mấy quả nho còn sót lại trên chiếc đĩa. Hà lúng túng, lời nói như mắc mứu nơi cổ họng không chơn chu thốt ra nữa. My ngẩng lên nhìn Hà đăm đăm, và xem chừng rất lấy làm lý thú bộ điệu lúng túng của Hà. My lấy ngón tay búng lớp đồp lên trang giấy, hỏi bằng giọng rất vui vẻ: Không ngờ sao? Anh nói nốt em nghe. em đang nóng nghe đây.

Hà rời chỗ bàn, đi vòng quanh về phía My ngồi và đột nhiên ngồi sát xuống bên My, nâng bàn tay My lên:

— Anh thật là một thằng chồng khốn nạn. Anh khó nói quá. Anh biết nói thế nào bây giờ?

My giút bàn tay lại, giờ tay vượt mái tóc và khẽ ngồi nhỉnh xa Hà ra. Rồi ngườg mặt vừa cười vừa nói:

— Anh khó nói à? Thế để em nói hộ anh nhé. Em làm như là lời của anh vậy. Không ngờ mấy tháng nay anh thấy hạnh phúc lại hiện hình vào một người đàn bà khác, vào cô Thảo.

Hà kêu lên như người bỗng nhiên bị kim châm:

— À! Em đã biết.



My không đáp, nghiêm sắc mặt nói tiếp: Anh rất yêu cô Thảo, cô Thảo cũng rất yêu anh. Anh đã lừa dối em, đã bịa những công việc ở tỉnh này, tỉnh khác để đi với cô Thảo. Bây giờ, bây giờ, tình yêu ấy đã đến chỗ cực điểm rồi, anh cần phải lập gia đình với cô ấy, anh yêu cầu em hãy quên anh đi, tình duyên của đôi ta đến đây là hết. Có phải anh định nói thế không hở anh Hà?

Mặt Hà lợt lạt đi, Hà gật đầu lia lịa, miệng lắp bắp, rên rĩ: «Ra em đã biết, em đã biết hết cả.» Chàng mở to mắt ngạc-nhiên nhìn vợ, chàng không ngờ vợ chàng đã đoán gan-góc đến thế. Bết từ bao giờ mà vẫn điềm nhiên không một lời tra vấn chồng, không để lộ một ý ngờ vực xét nét. Cái thân-hình mảnh-mai yếu-ớt kia lại có thể có

được một can-đảm phi-thường đến thế kia ư?

— Bao giờ anh định đi với cô ta? Hình như anh đã xin hàng đời đi tỉnh khác để xa em và sống với cô ta cho tiện?

Giọng nói bình-thản như để nói một câu chuyện thường không thích-hợp với cảnh-ngộ b-đất này làm cho Hà càng thêm sững-sờ và phứt phứt ra bất bình. Hà không hiểu vợ mình ngu-si dần-độn hay từ trước đến giờ, chẳng hề yêu mình chút nào cả? Chàng ưng rằng My khốc-lóc, My nguyên-rủa chàng, trách-móc chàng, van xin chàng ở lại để chàng dỗ-dành My, an-ủi My, hay cần ra gắt-gỗng My, phũ-phàng với My cho My biết cái ái-tình của

này xa nhau, ít ra em cũng còn giữ được nhiều cảm-tình tốt đối với anh vì cái đức-tình đó. Anh cứ yên lòng đi với cô ta, đừng thắc-mắc gì về phần em và nhất là đừng hối-hận rằng anh đã phụ-bạc em. Nếu quả ái-tình của anh đối với em có phải là một sự phụ-bạc thì em xin tha-thứ cho anh tất cả. Anh hãy ra đi với cô ta bằng một tấm tình của gã trai tơ chưa từng cam-kết yêu-đương với người đàn-bà nào khác.

Thế có lạ-lùng không? Hà không dám tin đôi tai sáng-suốt của chàng. Chính chàng tưởng phải an-ủi My, thì nay My lại an-ủi dỗ-dành chàng. Mọi việc đi trái ngược tất cả những dự-tưởng của chàng. Giọng My lại nói lên trầm-trầm trong bóng tối. My đã ngồi lui sát vào góc ghế, ánh sáng không soi tới: Mai, mai anh đi nhưng em không muốn chúng ta biệt nhau một cách lạng-lẽ quá. Em muốn làm một tiệc trà có những bánh bạnh-nhân mà anh vẫn thích ăn để chúng ta từ-biệt nhau. Em muốn có cả cô Thảo dự bữa tiệc ấy. Em chưa biết cô Thảo bao giờ, ít ra trước khi trao của báu cho người khác, em cũng phải biết cái người ấy ra sao. Anh nhận lời em chứ?

Hà gật đầu, ngoài ý muốn của mình, chàng toan dặn vợ: «Em đừng kiếm chuyện gì với Thảo kia!» Nhưng chàng biết lời dặn ấy là thừa. Chàng không được phép xúc-phạm My bằng lời dặn ấy. Chàng cúi xuống, hai tay bưng lấy đầu, lòng phân-vân muôn mối. Chàng không biết chàng đang nghĩ gì, định liệu cái gì. Một bàn tay nhẹ nhẹ đặt lên vai chàng. Chàng nghe gần bên mình cái thở âm ỉ rất quen và cái giọng dịu dịu: «Chỉ còn một đêm nay!»

Hà cũng thốt nói lên: «Chỉ còn một đêm nay!» Cánh tay chàng vòng ra ghì chặt lấy người My.

My mặc chiếc áo hàng lấm chấm những hoa màu xanh lợt. Nàng sắp đặt lại đĩa tách trên bàn, cử chỉ ung dung hòa nhã. Hà, quần áo đã chỉnh tề, chiếc va-li dựng ở một góc phòng, đi đi lại lại, chốc chốc ngó ra cửa sổ. Chàng không mong đợi gì Thảo nhưng chàng rất nóng nảy muốn cho câu chuyện kết-thúc nhanh đi. Chàng hơi hối đã ép Thảo phải đến dự tiệc trà này mà chàng và Thảo sẽ bối rối khó ăn, khó nói. Ai đời lại có một tiệc trà của người vợ chính thức tiễn chồng ra đi với nhân-tình của chồng bao giờ! Tiệc tây-trần của Hoạn-Thư trong chuyện

Xem tiếp trang 10



VĂN DỊCH

Le soir

Le soir ramène le silence.
Assis sur ces rochers déserts,
Je suis dans le vague des airs
Le char de la nuit qui s'avance.

Vénus se lève à l'horizon ;
A mes pieds, l'étoile amoureuse
De sa lueur mystérieuse
Blanchit les tapis de gazon.

De ce hêtre au feuillage sombre
J'entends frissonner les rameaux ;
On dirait autour des tombeaux
Qu'on entend voltiger une ombre.

Tout à coup, détaché des cieux,
Un rayon de l'astre nocturne,
Glissant sur mon front taciturne,
Vient mollement toucher mes yeux.

Doux reflet d'un globe de flamme,
Charmant rayon, que me veux-tu ?
Viens-tu dans mon sein abattu
Porter la lumière à mon âme ?

Descends tu pour me révéler
Des mondes le divin mystère,
Ces secrets cachés dans la sphère,
Où le jour va te rappeler ?

Une secrète intelligence
T'adesses-telle aux malheureux ?
Viens-tu, la nuit, briller sur eux
Comme un rayon de l'espérance ?

Viens-tu dévoiler l'avenir,
Au cœur fatigué qui t'implore ?
Rayon divin, es-tu l'aurore
Du jour qui ne doit pas finir ?

Mon cœur à ta clarté qu'enflamme,
Je sens des transports inconnus,
Je songe à ceux qui ne sont plus ;
Donce lumière, es-tu leur âme ?

Peut-être ces mânes heureux
Glissent ainsi sur le bocage.
Enveloppé de leur image,
Je crois me sentir plus près d'eux !

Ab! si c'est vous, ombres chéries,
Loin de la foule et loin du bruit
Revenez ainsi, chaque nuit
Vous mêler à mes reveries

Ramenez la paix et l'amour
Au sein de mon âme épuisée,
Comme la nocturne rosée
Qui tombe après les feux du jour.

Venez ! ... mais des vapeurs
Montent des bords de l'horizon,
Elles voilent le doux rayon,
Et tout rentre dans les ténèbres.

LAMARTINE

Chiều

Chiều hôm đem lạng lẽ về.
Mình tôi lên đá, hồn bề quanh hieu,
Hồn da trong gió rập riu
Lần theo từng bước, tiến đều xe đêm,

Sao Hôm cất khỏi bậc thềm,
Tôi chán tôi ngó những niềm ái ân.
Tỏa bóng ánh sáng dịu thâm,
Lả lơi đỏ bạc trên làn cỏ xanh.

Cây già trong tối mông mênh,
Cành tơ rít gió, bực mình thâm u.
Nào nung như tiếng bên mờ,
Của hồn bạc mệnh vật vờ khóc than.

Bông dâu, rớt từ mây ngàn,
Của trăng đêm, rụng một làn trong
ngân.
Lướt trên vầng trán u trầm,
Êm êm lần sẽ rụng làn mắt tôi !

Muốn vui hơi ánh êm tươi,
Mà từ một khối sáng ngời tôi đây ?
Phải chăng muốn rạng hồn này.
Nên đem tia sáng vui vầy cho ta.

Phải chăng hơi ánh chói lòa,
Xuống đây soi rõ cho ta bí huyền ?
Phép màu cấu-tạo hoàng-thiên.
Vội bao cảnh đẹp thần tiên ẩn chìm

Phải chăng hơi ánh thương yêu ?
Xuống đây an ủi kẻ nhiều gian chuân,
Trong đầu chất nặng phong trần
Rọi tia hy-vọng, bớt dần tân toan.

Vội tìm thời thóp than van,
Hồn người tôi để vên màn trong lai ?
Phải người là ánh sớm mai,
Của ngày tuổi đẹp kéo giải chẳng thôi ?

Tìm ta bằng nóng chờ người,
Lòng ta cảm thấy tuyệt vời hân hoan,
Nhớ người thật nát sương tan,
Phải người là bóng, trần gian hiện về ?

Những vong hồn xướng tuyệt kỳ.
Lướt trên vòm lá xum xuê rườm rà.
Đem hình bóng ủ hờn ta,
Khiến ta mơ tưởng lẫn la bạn cùng !

Hỡi ơi ! Những bóng yêu thương
Cùng nhau, chờ lúc đêm trường 'ại đây
Hãy xa lánh cõi đời này,
Xen vào mộng đẹp, vui vầy cùng ta.

Hãy đem tình ái, an hòa,
Rội lên hồn héo, hăng mơ ước thềm,
Cũng như những giọt sương đêm
Tuôn rơi sau buổi oai nghiêm nắng hè:

Lại đây ! .. Nhưng ở bốn bề,
Hơi đen mù mịt đổ về trên ta,
Bao trùm kín ánh ô tà.
Lặng gìm cảnh vật, tối nhòa, trong
đêm.

Ng: lương-BÍCH
(dịch)

TÔI MUỐN ĐẸP

Một lối trang-diễm mới thay đổi hẳn lối cũ

NĂM nay, ở Pháp,
lối trang-diễm
mới có cái khẩu
hiệu là không
đánh má hồng rõ-rệt như trước
nữa. Bây giờ màu da phải để
mờ mờ miễn là đừng xanh-
xám quá. Nhưng lối trang-diễm
ấy chỉ có những người mảnh-
rẻ mới theo được thôi. Những
người mặt tròn vành vạnh vẫn
cần phải hoa má hồng.

Đánh phấn mờ phải như thế
nào để cho người khỏi hóa ra
xanh-xám ? Như thế, chỉ cần
các bạn đánh phấn, son rất ít
và biết cách đánh, theo những
phương-pháp dưới đây :

Đánh kem rất ít và rất đều.
Song lấy phấn hồng chấm
một chút lên đôi má, lên
cổ, lên cằm. Thoa phấn hồng
cho đều, hai má đã dành vẫn
cần phải hồng hơn các nơi
khác, nhưng thoa thế nào khắp
cả mặt như có máu chạy đều,
da mặt bạn đã sinh khí. Đừng
đánh mắt đen thâm hay xanh
thâm nữa, chỉ đánh một chút
thuốc rất nhẹ cho vành mắt
bóng bầy và đừng để cho người
ta biết rằng mình đánh mắt.
Lông mi cũng không cần phải
chải thuốc, những người đàn-
bà lịch sự bây giờ không dùng
thuốc đánh lông mi nữa, chỉ
chải cong lên không thôi. Mỗi
nên dùng một màu với má
hồng, nhưng những màu da
cam, vàng tươi, đỏ chói không
còn là một nữa, đánh môi cho
kỹ càng kín đáo, dùng thứ sáp
môi tốt để khi uống nước đừng
có dây cả ra miệng chén.

Tóm lại năm nay một trang
diễm cho đúng một là kín đáo.
Người đàn-bà năm 1940 phải
tỏ ra mình rất dạn dĩ và tự
nhiên, chớ không phải cầu kỳ
lộng lẫy như con búp-bê.

Ý kiến riêng của tôi. — Trở
lên là tôi dịch mục đẹp của một

tờ báo pháp, tôi rất thân phục
cái một trang diễm mới ấy
nó càng thích hợp với chị em
ta. Lễ thứ nhất là người chị
em ta đều mảnh rẻ, khuôn
mặt trái soan cả, lễ thứ hai
chúng ta ở xứ nóng trang diễm
cần thanh nhã để cho người
nhìn mát mắt. Hướng hồ người
đàn bà thanh nhã lịch sự có
bao giờ trang diễm lấy cầu kỳ.
Kín đáo, đó mới là cái tinh thứ
nhất của người lịch sự.

CÔ THÚY

TRẢ LỜI ĐẸP

Cô Hải Hanoi. — Cao 1m55 cân
42kg50 kê là gầy, giá nặng thêm
được vài bốn cân nữa thì hơn. Ăn
uống âm bổ tập thể thao, thay khi
trời đều có thể béo hơn lên được.

Cô Nguyệt. — Cao 1m48 cân
48kg300 vừa lắm rồi và nếu có béo
một chút cũng không sao. Đang
độ con gái chớ có làm gầy đi, chỉ
cần giữ cho đừng lên cân nữa,
chớ ăn của ngọt nhiều và ăn
thịt nhiều.

Cô Dung. — Cà chua, bí đao, củ
cải, và tất cả những thứ rau nào
không có chất bột (như khoai
tây) đều không làm cho béo người.
Hoa quả không làm cho béo người
nên ăn tất cả mọi thứ, trừ chuối.

Cô Nam-Trâm Hanoi. — Nếu
giữ đủ vệ-sinh mà mồm vẫn hôi
là tại tiêu hóa không đều hay táo
bón, dạ dày và ruột làm việc không
tốt. Muốn khỏi tận gốc nên giữ
sự tiêu hóa cho đều, đừng táo bón
và mỗi tối trước khi đi ngủ ngâm
một miếng trà.

Da đang trắng, đánh phấn ít lâu
thành sạm vàng có lẽ tại cô không
biết đánh phấn hoặc dùng thứ
xấu hay trong thời kỳ đánh phấn
có có mắc một bệnh gì ảnh hưởng
đến da. Không muốn đánh phấn
nữa cô nên mua eau de rose rửa
mặt xong rồi, thoa lait de con-
combre.

Tôi không hiểu sao muốn làm
cho lông mày cong có lại cần phải
tới mỹ-viện ? Có cứ trải ở nhà
đùng trải bằng thuốc, trải bằng
huile de ricin, lâu dần lông mi
theo nếp sẽ cong rất đẹp.

THỜ' CHỒNG HAY TÁI GIÁ

III

(Tiếp theo và hết)

Người đàn bà mẫn sau này không may góa sớm, khổ nghèo túng cùng quẩn, để đến nỗi phải tái giá mới có cách dung thân, thì từ lúc còn ở nhà với cha mẹ đã phải dự bị sẵn cho có đủ năng lực để tự nuôi sống thân mình. Phải tập cho có lấy một nghề, phải luyện cho có lấy một tài, phòng những khi một mình gánh vác. Lúc có chồng, phải tìm cách giúp đỡ người chồng, phải gắng sức để gây dựng, bồi đắp, sẵn lấy một nguồn sinh lực vững vàng, mạnh mẽ, rồi rào.

Đề phòng sự góa chồng, từ lúc chưa xuất giá, cũng là một câu nói lạ tai, nhưng đó là sự thật, đó là việc cần. Nếu tự mình không có sẵn tiền, không có đủ tài, để gặp lúc cơ nhỡ, có cách mà đứng vững, thì không đợi đến lúc góa chồng mới khổ; khổ ngay từ lúc còn chồng mà sinh kế eo hẹp vậy. Không đề phòng sẵn năng lực để nuôi mình nuôi con thì tái giá còn là khả trợ: trụ lạc lại còn ghê tởm hơn. Những quả phụ trong trường hợp này không phải hiếm gì, cứ tìm trong bọn sa ngã tự khắc biết.

Cho nên tái giá hay không, thiếu nữ cần phải dự bị và giải quyết ngay từ lúc hây còn trinh bạch.

Chưa xuất giá đã tin rằng hễ góa chồng mà nghèo thì nên tái giá thật là tố cáo một cách rành rọt sự thiếu giáo dục của mình để đến nỗi vô sự giàu sang thì vui vẻ giọng chơi, lúc nguy hiểm thì thay lòng quên nghĩa. Bảo rằng: góa chồng mà nghèo thì nên đi lấy người khác thì rồi có ngày bảo: còn chồng mà nghèo cũng nên đi lấy người khác. Trong óc chỉ biết có giàu nghèo, chứ không biết có cách khác để chống lại với cái nghèo ư? Điều ấy lại tố cáo thêm sự không dự bị ra đời của mình; để đến nỗi gặp lúc khó khăn chẳng có chút tài năng lực lượng gì để đối phó.

Chồng hây còn mà đã cho rằng hễ góa bụa là đời tiết, thật là tuyên bố một cách rất độc ác sự khinh bạc của mình đối với người đương âu yếm mình, đương làm ăn vất vả để gây dựng hạnh phúc cho mình. Cái quan niệm tái giá ấy lại còn chứng tỏ sự kém giáo dục và tập luyện của mình từ lúc còn ở nhà, sự lười biếng hiện tại của mình không chịu hợp tác với chồng để xây dựng nên hạnh phúc cho vững vàng chắc chắn.

Những người có việc phải đi xa, những người lưu lạc ở góc bể bên giời, những người chiến sĩ đương lần mình vào chỗ chết để giữ gìn chỗ sống tự do, yên ổn, hạnh phúc cho cha mẹ, vợ con, đồng bào, khi thấy những lời hô hào cái giá, thì còn trông mong gì vào lời ký thác ân cần lúc chia tay: Ai cũng viện lẽ vì nghèo phải tái giá, thì con đại mẹ già lấy ai trông nom nuôi nấng. Hoặc có người cãi rằng: cái giá chỉ cốt là có đủ tiền tài và năng lực mà trông nom gia đình cũ và con cái.

Nói thế là chưa nghĩ kỹ. Vì cái giá tức là mua thêm một gánh nặng gia đình khác: chức phận làm con, làm vợ, làm mẹ ở gia đình cũ chưa làm xong, mà lại thêm những chức phận làm con, làm vợ, làm mẹ ở gia đình mới thì phỏng những người đã thú nhận sự kém tài năng của mình còn gánh vác sao nổi?

Chồng khuất đi rồi, chỉ vì không kể nuôi mình và nuôi con, phải tái giá, đó thật là cái kết quả rất đau đớn của sự khờ dại khi xưa không biết dự bị học tập để sau này làm Người, làm Vợ, làm Mẹ, để giúp đỡ khi chồng còn, để đứng vững khi chồng khuất.

Mẹ ông Mạnh Tử ngày xưa, dặt cửi để nuôi con, cắt đứt khung cửi để răn con, chọn láng giềng cho con ở, tìm thầy học cho con theo. Mạnh Tử thành Á-Thánh trong Khổng-môn, thành đại triết trong thế giới, há chẳng phải là bởi cái tài đức kiên trinh tiết liệt của Mạnh Mẫu đó ru?

Mẹ ông Washington góa trẻ, nhà nghèo, thủ tiết nuôi con, đào luyện tài năng, rèn rũa tính nết. Washington về sau làm Tổng thống nước Mỹ là bậc đại anh hùng của nhân loại, há chẳng phải là sự thành công rất lớn của sự kiên trinh, tài, hạnh, của bà Mary đó ru? Nhà văn hào J. Fabre

viết rằng: «Bậc vĩ nhân ấy là công trình đào tạo của bà mẹ» (C'est ainsi qu'un grand homme est l'oeuvre de sa mère.)

Những bậc hiền mẫu ấy tuy hiếm có, nhưng không phải là xuất loại. Bản năng của đàn bà là chăm chỉ kiên nhẫn trong những việc đều đặn tỷ mỷ, lâu dài, chịu đựng một cách âm thầm cao thượng trong những cảnh đau đớn phi thường.

Chống lại với cảnh nghèo, dẹp yên cái sắc thịt, nuôi dạy con cháu là những việc mà hiền-phụ vẫn làm, không phải là siêu-việt lạ-lùng xa cách với bản-năng của phụ-nhân. Vậy ngày nay ta chớ thấy sự kém-cỏi thua sút của một số ít người mà đã vội hô-hào ai góa chồng cũng nên tái-giá.

Nói tóm lại, vì sinh-kế quẩn-bách mà phải đi tái giá, chỉ là một sự cực lòng của người góa-bụa rất đáng thương, chứ không phải là một cái gương cao-quí mới lạ gì mà phải hô-hào bênh-vực cho lắm lắm.

Việc nên hô-hào là làm cho khuếch-chương mạnh-mẽ lại cái chế-độ «cô-nhi-diễn», «quả-phụ-diễn» lập những hội bênh-vực cấp, dưỡng, đặt những cơ-quan săn-sóc chăm-nom đến bốn hạng cùng dân.

Nương-tựa

Bản-chấ của loài người là yếu-duối, thiếu-thốn. Những tai-nạn nguy-hiểm rất nhiều, không ai có thể một mình đủ tài tự-lập, tự-túc. Cho nên từ đời thượng-cổ, người ta đã hiểu lẽ cần-thiết của sự đoàn-tụ xum-hợp. Cuộc đoàn-tụ trước nhất là sự kết-hợp của lứa đôi để gây-dựng gia-đình. Có gia-đình rồi mới có xã-hội. Bởi thế khi người chồng mệnh-một, sức bảo-vệ mất đi, sự cấp-túc sứt đi. Người đàn-bà yếu-ớt, chơ-trọi, tất phải tìm cách lập lại với người đàn-ông khác cuộc xum-hợp để có chỗ tựa-nương. Sự nhu-yếu hàng ngày thiếu-thốn

(Xem tiếp trang 10)

THO' TÍN

Bà Tăng-thị-Lắm Sadec — Số tiền bà đóng đó, ông Thịnh chưa trả cho chúng tôi.

Cô Lệ-Chi Hué. — Rất hoan nghênh cô cứ viết.

Ô. Đồng-Thanh. — Đã nhận được. Bà Đốc tờ Mạch-Dùng Trà-vinh. — Ngày 13 mai bà có gởi cho chúng tôi một cái ngân phiếu số 053 hai đồng trả tiền từ 5, 11, 39 tới 5, 5, 40.

Ô. Văn Hằng Phát - Diệm. — Đã nhận được.

Cô Chân-Dung Nhuệ-Giang. — Đã nhận được.

Ô. Lâm-phước-Trường Trà-vinh. — Tờ thứ nhỏ 11p. một kilo thứ to 9p. 30 (theo như échantillon) vậy ông tính coi xem có mua được?

Cô Hương-Hoa Hué. — 1.) Nếu có làm phép cưới thì cũng đủ quyền như người vợ chính thất và cũng được hưởng tiền tài và ruộng đất của chồng:

2.) Nên đi chiếu điện. Nếu chưa kịp đi thì sáng nên tập thể thao (lối hô hấp) ở nơi rộng, thoáng.

Ông Lê hữu-Khai (Vinh) ông Hồ huy-Sâm (Yên-Bay) ông Huỳnh q.-Hoàng (Saigon) bà Lương mạnh-Khiêm (Thanh-hóa) cô An (Lộc-Binh) bà Đào thị-Lựu (Phủ-Lý) Ki-osque Thanh-Tao (Vinh) ông Lê-Xuân (Qui-Nhơn) ông Chu đức-Tích (Nam-Định) ông Võ ngọc-Thành (Sadec) cô Lê thị-Lệ (Thanh-Hóa) ông Nguyễn đình-Tâm (Vinh) ông Lê văn-Giàu (Thủ đầu một) cô Trương yến-Ngọc (Bắc-Kạn) bà Trương văn - Huấn (Saigon) cô Vĩnh-Hòa (Vĩnh-yên) ông Trịnh-ngọc-Kỷ (Bai xâu) ông Nguyễn xuân.

Quế (Huế) ông Mai-Lĩnh (Haiphong)

Đã nhận được mandat xin cảm tạ quý vị.

Ông Đoàn - bản Faifoo. — đã nhận được mandat cảm ơn ông, hạn báo của ông đến 14-10-40 mới hết.

Bà Chu đức-Tích Nam-định. — hạn báo của bà đến 28-10-40 mới hết. Cô Chân-Dung Hadong. — hạn báo của cô đến 11-8-40 mới hết. Ông Francois Xavier Thái Hanoi. Đòi địa chỉ không cần lệ-phí cũng được và hạn báo của ông đến 1^{er} 12-40 mới hết.

GIỚI THIỆU SÁCH

Chúng tôi nhận được cuốn «ÁI - TÌNH» của Thu-An giá 0\$55 xin giới-thiệu với độc-giả.

ROBERT BEAU

Joaillier Hanoi Haiphong



BÁN VÀ BẢO-LĨNH CÁC THỦ ĐỒNG - HỒ TỐT CÓ TIẾNG:

Rolex - Oméga - Judex

VÀ CÁC ĐỒNG-HỒ CHUỘNG

La Vedette

Cùng các đồ trang-sức

Hai Bức Thư Tình

(Tiếp theo trang 3)

mẹ đối với con) anh được ở bên mình trước cái ngày lễ kỷ-niệm này. Anh không muốn xa mình trong những ngày như thế vì thường nó vẫn vương một chút buồn buồn. Đáng lẽ cái ngày ấy được duyên êm-ái, nhưng bây giờ nó vẫn êm đầm mặc dầu anh ngồi có một mình trong tàu vắng ngắt. Có những cặp uyên-ương trẻ tuổi đã định ngồi đối diện anh, nhưng sau họ đã chạy đi toa khác, tránh cái ông già đang cầm bút chì nguệch-nguạc, có lẽ để viết một bài cãi kiện nào...

Mình yêu, những người trai trẻ ấy vào tuổi con hay cháu, anh cũng không biết nữa. Trái tim anh vẫn trẻ trung, chẳng bao giờ bằng ngày hôm qua, anh lại cảm thấy rõ ràng như thế. Và trái tim này tràn ngập cảm-động khó mà nói được với mình rằng hôm qua mình đã đẹp tới ngần nào, khi mình mặc cái áo dài nhung tím và mình đội mũ hình hoa Pensée. Mặt mình càng đẹp quá, mỗi dấu vết trên mặt lại nhắc anh một ngày sống đã qua trong đời chúng ta. Cái răn ngang trên trán mình ấy là cái ngày con Madeleine ốm nặng, mình đã lo âu, cái nếp răn nơi mép mình, hồi mình yêu, ấy là cái lúc con Yvonne nhà ta lưỡng lự nửa muốn theo chồng đi Bắc-kỳ, nửa muốn ở

nhà với mẹ, sợ làm mẹ đau lòng. Mình đã bấm gan chịu khổ để cho con đi theo hạnh-phúc của con. Đôi mắt mờ của mình ấy là cái lúc thằng Louis chết. Những sợi tóc bạc kia ấy là những lúc khó khăn đôi ta cùng chịu đựng - dựng cơ - nghiệp. Cái cơ nghiệp có ngày nay là ở như mình hơn là ở tài-cán của anh. Chính sự thông minh, kiên nhẫn của mình đã tạo nên. Một mình anh, có lẽ anh đã thất trí rồi!

Thời gian có trôi, anh vẫn yêu tất cả những cái gì còn lại ở người mình, nhất là cái dáng nhanh-nhẹn mà ngay lần đầu gặp gỡ anh đã động tâm, cái ngày hôm ấy vào tháng sáu, mình mặc chiếc áo màu da mận. Mình còn thơ trẻ, nhưng hứa hẹn một thiếu nữ yêu kiều. Thiếu nữ mặc áo hồng đi dự cuộc khiêu-vũ đầu tiên. Bẽn lẽn, anh không dám mời mình khiêu-vũ vì mình lộng lẫy quá khiến anh không nhận ra mình, sau chỉ trông cái dáng đi nhẹ như bay của mình, anh mới dám chắc bụng mà gọi tên mình: Em Tuyết! Cả cái dáng của mình hồi ấy—hiện thời mình vẫn còn giữ -- giờ hai tay vòng lên đầu như hình cái rô để sửa lại mái tóc. Bây giờ đây anh còn tưởng-tượng thấy mình làm cái dáng điệu ấy vào một buổi sáng, mình sắp sửa đi chơi, mình còn găm nốt cái ghim vào chiếc mũ nhỏ ngộ-nghĩnh!

Khó hiểu thay là cái bí mật của những kỷ niệm! Cái lúc nó ghi vào tâm khảm ta thì nào ta có động tâm đâu vì những cử chỉ? Hay là những cử chỉ này có động tâm ta mà ta không biết, rồi sau này, mãi về sau này, nó mới hiện thành một tấm hình thiên nhiên trước con mắt hân hoan của ta!

Mình nhớ không sợi tóc bạc quá sớm của mình? Nó đã là một chuyện quan hệ, anh trông thấy nó trước, lúc cài bộ em chiếc áo màu bạc, chiếc áo ăn khít với nhan sắc chín tới của mình! Anh chẳng còn được bao ngày nữa mà cảm ơn em tất cả

những điều tốt đẹp em đã mang lại cho đời anh. Anh mang ơn em biết bao, hồi ái tình của anh, anh muốn rằng còn bao nhiêu giờ trong những năm chúng ta còn được sống với nhau, đều đem dâng cho em cả và những buổi chiều êm, thân mật vai kề vai, đôi ta cùng đọc sách trong thư viện êm đềm sẽ kéo dài mãi chẳng bao giờ cùng. Có những người đàn bà không biết tạo hạnh phúc, nhưng hào quang ái tình của mình đã rơi đến anh. Đôi ta lúc nào cũng là vợ chồng chẳng hề là đôi bạn, mình đã biết đều hòa tất cả những sợi giây liên lạc cảm tình. Mình là người mẹ, người vợ khuôn mẫu cho tất cả các người đàn bà, nhưng chẳng người đàn-bà nào theo kịp được mình. Bây giờ đây đối với anh, mình vẫn là cô con gái nhỏ mặc chiếc áo da mận, cô thiếu nữ dậy thì trong buổi khiêu vũ đầu tiên, người thiếu phụ mặc áo da bạc và cái người đàn-bà, hôm qua đây mặc chiếc áo nhung tím.

Anh già quá cho nên mới nhớ bao nhiêu là kỷ niệm. Khi nào anh chết, mình ơi, mình hãy mặc chiếc áo đen....

Anh gửi mình tất cả tình yêu ái êm đềm. T.

Vì đâu có t. t. Loạn thần - kinh ra đời

«... TUỜNG vì sự sống gay-go phiêu - bạt đi những nơi rừng nước độc rồi mắc bệnh sốt rét.

Từ ngày có những cơn sốt đến ám-ảnh TUỜNG là ngày tâm-trí TUỜNG bị lay - chuyển. Rồi những sự đau-đớn về xác thịt ảnh-hưởng đến tâm-giới, biến-cải hết cả tánh-tình và tư-tưởng của TUỜNG.

TUỜNG lúc này chẳng còn gì là bản-ngã nữa mà chỉ còn là thần nô-lệ cho những tính xấu-tàn-bạo do bộ thần-kinh rối-loạn gây nên...»

—Trích ở bài tựa của sách Loạn thần-kinh mà chị em sẽ có đọc nay mai.

Mua buôn hoặc lẻ xin gửi thư cho Kiosque Thanh-Tao ở Vinh (sách dày 65 trang—in đẹp—bìa có tranh vẽ giá 0\$28)



Kẹo bạc-hà

2 cốc nhỏ nước.

500gr đường.

6 giọt bạc-hà (menthe).

Đổ nước vào đường, lấy thìa tán nát ra, đổ vào soong, bắc lên bếp lửa nhỏ. Cứ dùng thìa mà tán đường và khuấy luôn tay trong độ 6, 7 phút. Phải chú ý làm kéo đường non quá hay già quá. Độ vừa được nghĩa là đường đã trong trắng, nhắc thìa lên, đường giở giọt, cho nước bạc-hà vào, khuấy đều rồi đổ từng giọt một ra một miếng đá hoa hay mâm đã thoa dầu.

Ăn kẹo bạc-hà, làm sự tiêu-hóa được dễ-dãi.

Kẹo chanh

(Ngậm thanh giọng và khỏi đau cổ họng)

1 chén nước.

500gr đường

3 thìa nước chanh.

1 thìa bột « lin » (mua ở hiệu bảo-chế).

Bỏ bột « lin » vào tách nước, để nguội, đem lọc lấy nước mà hòa với đường mà nước chanh. Đun trong 10 phút. Làm như làm caramel.

Kẹo menthol

(Ngậm khỏi ho)

625gr đường.

125gr mật ong.

125gr nước.

1gr50 kem sữa.

1gr menthol (mua ở hiệu bảo-chế).

Đường, mật, kem, nước, đun sôi. Cho menthol vào, đun độ 10 phút nữa cho đường quánh lại. Đổ ra khuôn. Kẹo hơi nguội, còn dẻo dẻo, kéo như kẹo mạch-nha. Khi nào kẹo hơi trắng đục, kéo dài bằng ngón tay, lấy kéo cắt từng miếng vuông, gói trong giấy bóng.

NGUYỄN-PHONG

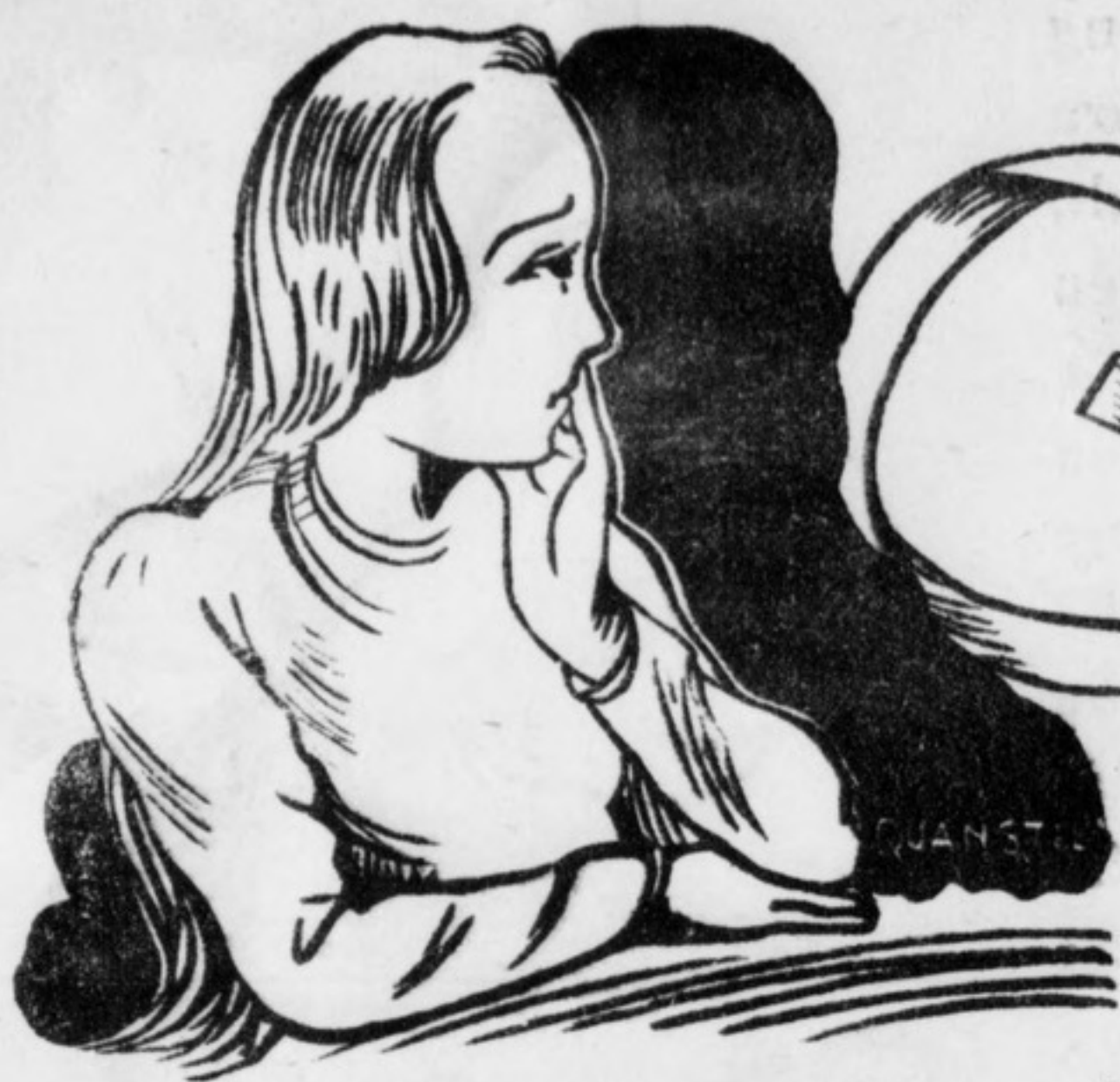
CHỈ DÙM

AI MẮC BỆNH LAO

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khùc-khắc, ho có đàm trắng xanh vàng, hơi thở, bệnh-nhân có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc của cụ Trịnh-hải-Long (nội tổ ông đốc-học Hào). Thuốc đã cứu đặng muôn ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5\$00 và thứ 3\$50). Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông:

TRỊNH-VĂN-HÀO, Directeur Ecole Villa N° 110 rue Vassoigne, Tân-dinh Saigon.

Khắp Đông-dương gửi mua trong 3 ngày tới.



CHUYỆN DÀI

SỐ XIX

của THU-THU

Nhưng rồi Văn bắt đầu nhận thấy những cái nhìn khác ý của Lê trong bữa cơm mà chàng và Lê đều ăn bằng bát đĩa riêng. Thỉnh thoảng Lê làm bộ vô tình gấp sang đĩa món ăn của Văn, hay gấp món ăn trong đĩa mình bỏ vào bát Văn, Văn chỉ thương hại những cử-chỉ trẻ con ấy. Sau chàng có cái cảm-giác khó-chịu rằng Lê xét nét chàng dễ bắt-bẻ, dễ thử thách lòng chàng. Chàng định một hôm nào đấy, sẽ bảo Lê bỏ cái lối ăn riêng ấy đi, sống chung đụng như trước, chàng sợ nói ngay trong những bữa cơm Lê, Lê cho chàng là hờn mát. Dịp ấy chưa đến, thì hôm kia nhân vào hiệu thuốc mua thuốc cho Lê, chàng trèo lên cái cần cân thử thấy sút hơn trước mất bốn cân. Vừa lúc ấy một người bạn quen lâu ngày không gặp, thấy chàng, gọi rồi lên và câu nói đầu tiên của người ta là ngạc-nhiên kêu người chàng xanh đi, xấu hơn trước.

Văn đâm ra lo sợ, chàng nghĩ ngay đến cái bệnh lao rất dễ truyền-nhiễm của Lê. Chàng vội vàng từ-giã người bạn, đến ngay

nhà bác-sĩ quen, yêu cầu ông khám phổi cho mình. Bác-sĩ bảo chàng: Bây giờ ông mới nghĩ đến đi khám phổi kia à? Gan nhĩ!

đụng gần-gũi với Lê làm cho chàng ngại-ngùng, sợ hãi.

Thấy Lê, Văn có ý nhòm góม và tức-tối rằng nàng đã lây bệnh cho mình. Chàng cố ý tránh Lê,



Câu nói đồng-đánh làm cho Văn càng e-ngại. Khi nghe ông bác-sĩ nghiêm-ngị bảo chàng phải cần-thận, phổi chàng coi bộ yếu và phải sống xa hẳn Lê ra, Văn bàng-hoàng cả người, chàng không tin rằng cái ngực vạm-vỡ của chàng lại có thể lây được cái bệnh của Lê. Chàng đã tin chính chàng sẽ chữa cho Lê khỏi, không ngờ chàng lại mang lấy cái bệnh khốc-hại. Văn buồn-rầu ra về, chàng thấy người chàng như yếu hẳn đi, không còn cái dáng hăm hở khỏe mạnh nữa. Văn vừa đi, vừa nghe ngóng cái hơi thở của mình có khó-khẩn không, trong ngực mình có cái gì khang khác không? Về gần đến nhà, chàng đâm ra lưỡng-lự, ý tưởng chung

chờ đến chiều nay, chàng bỏ vào phòng ngồi đọc sách một mình thì Lê lại vào khuấy rối, gây chuyện với chàng.

Tiếng Lê vẫn lải-nhải: «Người ta ai ai cũng ích-kỷ, lo giữ thân mình cả. Hy-sinh, tận tụy chết vì nhau chỉ là những lời giả dối. Ấy thế mà lúc tha-thiết: Anh không sợ, chết thì cùng chết cả.»

Văn quay lại cười mát: «Cũng sắp chết cả đấy em ạ, anh đã lây bệnh của em rồi, em đừng rầy rạt anh nữa.»

Lê mở to hai mắt ngạc-nhiên: — Lây, anh lây em rồi?

Văn gật đầu buồn-bã: «Phải, lây rồi.» Và chàng còn bịa thêm: «Anh còn nặng hơn em nhiều, cái người lây bao giờ cũng nặng

hơn và mau chết hơn là cái người truyền bệnh.»

Lê chạy ngay đến bên Văn, ôm cổ chàng reo lên:

— Thật ư anh?

Văn không hiểu đây là một lời reo vui mừng hay sợ hãi, chàng gỡ tay Lê ra nhìn nét mặt hoảng hốt của Lê, chàng thích ý, càng bịa đặt: anh vẫn thấy đau nhói nhói trong ngực và đêm ra mồ hôi. Hôm kia đi mua thuốc cho em thấy sụt những sáu cân, anh phải đến bác-sĩ khám, ông bảo phổi anh đã đau rồi.

Mặt Lê tái ngắt. Lê ngồi sụp ngay xuống đất, nắm lấy hai bàn tay Văn: trời ơi! thật thế à anh? em không ngờ... anh khỏe mạnh thế. Lỗi ở em, em không biết gìn giữ cho anh.

Nhìn đôi mắt long lanh, giọng nói sót sa thành thực của Lê, Văn không động tâm, lại có ý mãn nguyện hơn, y như chàng đã báo được cái thù bị Lê rầy rạt bấy lâu. Hơn nữa, chàng có ý tưởng rằng Lê cố tình muốn cho chàng lây bệnh, nay chàng đã lây rồi đấy, chàng nói ra cho Lê hối hận luôn thể. Lê áp má vào đầu gối chàng, sẽ nói: em ăn-năn lắm, em thực là một người vợ tối ịch-kỷ, nhỏ nhen, em thú tội với anh, chính em, em đã muốn và kiếm cách làm cho anh phải lây bệnh em. Em bàn với anh nên ăn riêng ra, nên kiêng giữ, nhưng thấy anh nghe lời em trong bụng em lại hờn tủi khó chịu. Em cho anh là ích-kỷ, là không thật tình thương yêu em, em muốn cho anh lây bệnh em cho bỏ ghét và nếu có chết thì

NÊN CHÚ Ý!!!

TRONG VỤ HÈ CÁC BÀ
CÁC CÔ ĐI NGHỈ MÁT NÊN
DÙNG SANDAL SEMELLE
«Liège» VÀ «Caouthou»
RẤT NHẸ VÀ BỀN CỦA NHÀ:

QUẾ HIÊN

36, PHỐ HÀNG BÒ, HANOI
Chế ra sẽ được vừa ý.

CUỐN Règlement général de la navigation Fluviale en Indochine

Có bán tại:

Nhà in Trung-Bac
107, Phố Hàng Buồm - Hanoi

Giá mỗi cuốn: 1\$20

Ở xa tiền cước tính ngoài
Mua mau kéo hết

hai ta cùng chết với nhau. Ban nãy anh bảo anh lầy, em có một cái vui sướng kỳ-quặc, nhưng vụt cái em hối-hận lo sợ ngay. Bây giờ làm thế nào, liệu có chữa khỏi được không anh?

— Sao lại không? Trầm trọng đến đâu mà biết cách tĩnh dưỡng thì cũng khỏi được; anh vẫn bảo với em thế mà. Bây giờ chúng ta cần phải giữ gìn kiên cố cho nhau, ăn ở biệt-tịch ra. Lê ngắt lời: nhưng cả hai người cùng mắc rồi thì còn cần gì kiên nữa.

— Ô! càng cần kiên lắm chứ. Nếu không vi-trùng ở người này chết đi được một ít thì lại đón lấy vi-trùng người kia hay sao? Đề anh kê hẳn một cái bệnh giờ giấc nghỉ ngơi và điều trị, hai chúng ta cùng theo.

Lê mừng rỡ hí-hửng như một đứa trẻ thơ. Nàng bảo Văn: cả hai chúng ta cùng điều trị, em thấy có nhiều can đảm hơn, em nức lòng muốn điều-trị hơn, và chúng ta sẽ khỏi anh ạ.

Văn sa sầm nét mặt, chàng càng thấy trong câu nói của Lê, cái tính ích kỷ cố-hữu của con người. Nhưng chàng lại giật mình nhận ra rằng chính chàng cũng không vị tha hơn Lê chút nào. Những lời bịa đặt thêm, làm ra vẻ bệnh đã nặng nề cho Lê sợ hãi không phải chỉ có một mục đích khiến cho Lê phải hối-hận, lại còn có một mục - đích nữa mà chính Văn cũng không muốn thú nhận ngay, ấy là bắt buộc Lê một cách khôn khéo phải kiên giữ cho mình. Văn buồn rầu không ngờ chính mình cũng nhỏ nhen ích-kỷ đến thế!

(còn nữa)

Ông Lê-xuân-Xương!

Hiện bây giờ ông ở đâu, ông hãy gửi sổ sách về ngay lập tức. Hết quá ngày 20-7-40, nhà báo chưa nhận được cuốn Carnet de regus của ông thì ông sẽ chịu hết những trách-nhiệm xảy ra.

Ông Nguyễn-văn-Sanh
Trà - vinh, ông Trần-
văn-Thình Sadee

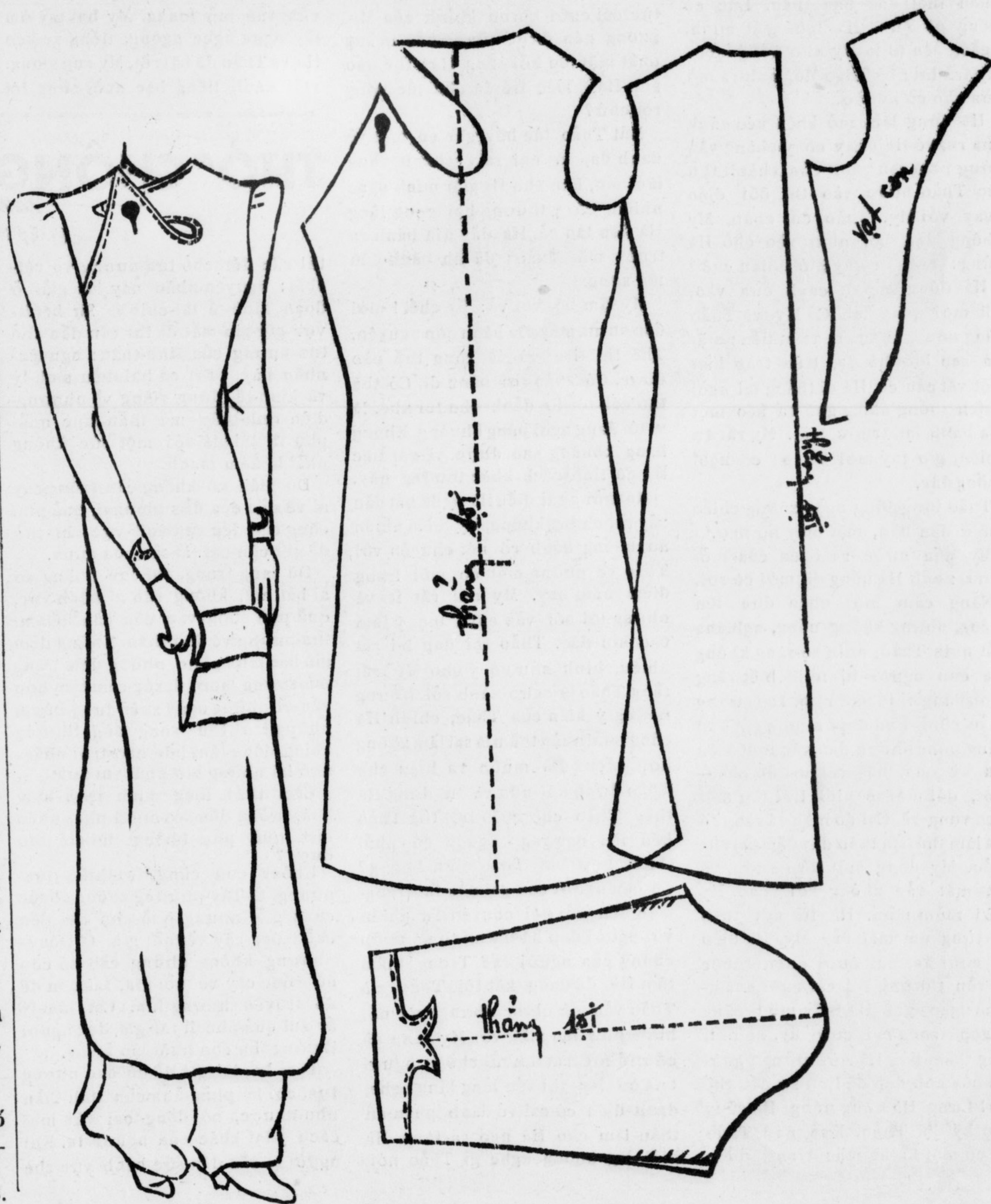
Xin hai ông kịp gửi những số tiền mà hai ông đã thu của độc-giả.

T. B. Đ. B.

MỘT KIỂU ÁO MÙA NỤC

Mẫu áo. — Cắt theo y như hình vẽ, cổ và cửa tay máy nổi bằng chỉ mẫu thắm hơn áo, tay bông có ken, thừa một lỗ khuy ở đầu vạt trên và vạt dưới, khuy dính ở vạt con, cài hai đầu vạt nhọn lên nhau, áo mở bên cạnh.

NGUYỄN VĂN-THỤY



MỘT NGƯỜI CHỒNG

(Tiếp theo trang 4)

Kiểu có lẽ cũng không lạ lùng như cái tiệc trà này. Hà nhìn trộm My và muốn buồn cười, rồi chàng lại vui vẻ thấy mình đóng một vai trong cái cảnh ấy, và tò mò mong được chứng-kiến.

Chàng ra ngồi cạnh bàn, cầm tỷ lên thành bàn, nhìn My nhẹ-nhàng sắp bánh vào đĩa. Chàng không nghĩ gì cả, lòng bỗng dưng thản-nhiên lạ lùng và tưởng chừng bữa tiệc trà này cũng bình thường, giống những tiệc trà vợ chồng chàng vẫn quen thết các bạn thân. Lúc có tiếng gõ cửa, Hà mới giật mình, ngẩng lên nhìn My như hỏi ý-kiến. My trả lời: cô Thảo đó, anh ra mở cửa cho cô ấy vào.

Hà đứng lên, mở khóa kéo cánh cửa ra, vô tình hay cố ý chàng vẫn đứng phía sau cánh cửa, thành thử lúc Thảo bước vào thì đối diện ngay với My. Thảo cúi chào, My không đáp lại, nhìn vào chỗ Hà đứng: anh ra đây giới-thiệu chứ?

Hà đóng mạnh cánh cửa vào, rồi mới quay lại. Cả My và Thảo cùng nén một sự ngạc nhiên: mặt Hà sao bơ-phờ lạ, trên trán hẳn một vết cau có. Hà đi thẳng lại ngồi phịch xuống chiếc ghế và kéo một đĩa bánh lại trước mặt. My rất tự nhiên, giờ tay mời Thảo: cô ngồi xuống đây.

Thảo lưng lửng ngồi xuống chiếc ghế ở đầu bàn, mặt mày bơ ngỡ.

My pha nước ra chén của mỗi người: anh Hà uống đi, mời cô soi.

Nàng cầm một chén đưa lên miệng, nhưng không uống, nghiêng mắt nhìn Thảo, nhìn số-sàng không cần cho người bị nhìn biết rằng mình đang nhìn người ta. Đại cương Thảo cũng khá đẹp, nhưng cái đầu loáng bóng những dầu, vẫn một kiểu cầu kỳ quá, hai cái má đỏ chon-chót, đôi môi tô hình trái tim một cách vụng-về. Cái áo màu cá vàng có hoa làm thô tảm thân đầy đặn sẵn của Thảo. My uống một hớp nước, và con mắt vẫn không rời Thảo. My cười mồm mỉm. Hà từ nãy theo dõi từng nét mặt của My, Hà hiểu cái cười ấy, cái cười quen thuộc My vẫn thường có, cái cười châm-biếm ngạo nghễ. Hà thấy mình cũng bị gộp trong cái cười ấy, nó như đang thăm bảo Hà: ờ, tưởng người yêu của anh đẹp để lịch sự đến thế nào! Lưng Hà nóng nóng, Hà cũng nhìn kỹ lại Thảo. Xưa nay Thảo vẫn có một lỗi ăn mặc trang-diêm

trương-tự như thế này, nhưng bây giờ ngồi cạnh My, Hà mới nhận ra sự cầu-kỳ quê-kệch của Thảo. Nhớ đến cái tiếng trang nhã, lịch-sự mọi người quen biết thường tặng cho My, Hà càng ngượng ngùng xấu hổ thay cho Thảo. Thấy Thảo ngồi lẳng lặng bơ ngỡ không biết làm gì, nói gì, Hà thương hại và đâm ra oán giận cái cười xắc mắc của My. Chàng định gọi lên một câu đề gỡ cho Thảo khỏi bơ ngỡ thì chính Thảo hình như cũng cảm tức cái cười khinh khỉnh của My, không nén được nữa, Thảo ngẩng phắt mặt lên hỏi sẵng Hà: thế nào anh Hà? Tiệc trà đã đến lúc xong rồi chứ?

Mặt Thảo lúc bấy giờ có một vẻ danh đá, lời nói ra ý chanh chua làm sao, làm cho Hà giật mình ngạc nhiên. Cái ý thương hại trong lòng Hà tiêu tán cả. Hà đẩy đĩa bánh ra trước mặt Thảo: đã ăn bánh đâu mà xong.

My làm bộ vui vẻ: ầy chết! mời đến ăn mà mấy đĩa bánh còn nguyên. Thế thì tiệc trà đã xong thế nào được. Cô Thảo soi bánh đi. Cô tha thứ cái tội lơ đãng cho tôi nhé, là vì tôi đang nghĩ bâng khuâng không bâng khuâng sao được vì cái tiệc trà có tính cách khác thường này.

Hà tưởng cái điều Hà sợ đã bắt đầu xảy ra, nhưng không, My điềm nhiên ăn miếng bánh rồi nói chuyện với Thảo về những mốt áo, mốt trang điểm năm nay. My nói rất ít và những lời nói vẫn chứa một ý làm cao kín đáo. Thảo thì đáp lại rất nhiều, hình như có ý cho My biết rằng Thảo là người sành sỏi. Nhưng những ý kiến của Thảo, chính Hà cũng phải nhận thầm là sai lầm không hợp cách. Hà muốn ra hiệu cho Thảo đừng nói nữa và tự dưng Hà thấy Thảo chơ chèn lạ. Giá Thảo bẽn lễn ngượng-ngùng có phải thích hợp với Thảo hơn không? Có một người con gái nào lại trang-tráo đến nỗi nói chuyện tự nhiên với người đàn bà mà mình đã cướp chồng của người ta? Trong thâm tâm Hà đã đang kết tội Thảo, mà Thảo vẫn cứ nhơn nhơn cười nói hình như lên mặt với My, rằng đã cướp được trái tim của chồng người ta. Còn My thì vẫn lẳng lặng nghe, đáng diệu có cái vẻ danh phận an thân làm cho Hà nao cả lòng. Hà biết My không nghe gì Thảo nói,

trí đang đề nơi khác, Hà muốn chạy lại ôm ngay My vào lòng, nhưng chàng tự thấy chàng đã kém hèn đi nhiều lắm, không xứng đáng được mớ đến người My nữa. Nhớ đến những lời quyết liệt hôm qua chàng đã nói với My, chàng cảm như một cái gì đã vỡ rồi không thể làm lành được nữa, chàng đã xuống nửa giốc thì chỉ còn một cách lần cho đến đáy mà thôi. Hà đứng lên kéo mạnh áo Thảo nói như gắt: «Thôi đi, thôi đi.» Chàng chạy lại góc phòng cầm lấy chiếc va-ly và đẩy Thảo ra cửa không cho Thảo quay lại chào My, và chính chàng, chàng cũng muốn tránh cho khỏi nhìn My.

Bên ngoài trời đã hơi tối. Cánh cửa vẫn mở toang. My hai tay ôm lấy ngực nghe ngóng, tiếng xe kéo Hà và Thảo đã bật rồi, My run giọng: «tôi đánh tiếng bạc cuối cùng, tôi

đem cả tính mệnh tôi ra đánh đó. Không lẽ trời bắt tôi thua!»

My ngồi xuống cái ghế divan, ngồi nép vào một góc, cánh cửa ra đường vẫn mở. Trong phòng đã tối hẳn. Đôi mắt sáng quắc đêm chiều của My không rời khỏi khung cửa. My thấy bóng một người đàn ông sách va-ly bước vào. Người ấy bỏ chiếc va-ly xuống bậc cửa và đi thẳng đến cái divan chỗ My ngồi. Hai cánh tay mở rộng ra ôm vòng lấy người My. My nghe Hà thồn-thức: em tha lỗi cho anh... Anh không thể xa em được, bỏ em được, anh đã làm, chỉ có em mới là một người bạn đường trưởng của anh. Nói đi em, em có sẵn lòng tha thứ cho anh không?

My khóc cho hết nước mắt, mới lấy tay chỉ ra cánh cửa mở: «anh thấy đó, anh ra đi, em có đóng cửa lại đâu. Cửa nhà ta vẫn mở cũng như trái tim em vẫn sẵn sàng mở rộng để đón anh về!»

THU-THU

THỜ' CHỒNG HAY TÁI GIÁ

(Tiếp theo trang 6)

thì cần đến chỗ tựa-nương về vật-chất: nguyên-nhân này đã giải ở đoạn kinh-tế tài-chính. Sự bênh-vực giữ-gìn mất đi thì cần đến chỗ tựa-nương của tinh-thần: nguyên-nhân này vượt cả hai điều sinh-lý và kinh-tế, đứng riêng về phương-diện tinh-thần mà thần-thức quả-phụ đi tái-giá với một sức không phải là kém mạnh.

Dù giàu có không cần trông-cây ai về tiền-của để sinh-nhai, quả-phụ cũng cần đến sự bênh-vực che-chở để giữ còn cái tài-sản của mình.

Dù sang-trọng, thế-lực không sợ ai bắt nạt, không cần ai bênh-vực, quả-phụ cũng vẫn còn cần đến sự tựa-nương về tinh-thần. Những đêm gió bắc mưa phùn, những đêm trăng mờ sương lạnh, sẽ xúc-cảm tâm-hồn yếu-ớt những ngày xuân tung-bùng, những trời thu trong sáng, thường khích-dộng tâm-hồn chờ-trợi nhắc-nhớ lại những giờ phút vui xưa.

Cảm thấy lòng mình lạnh-lùng quá, tưởng đến đời mình nhạt-nhèo quá, quả-phụ không tái-giá sao được?

Không con cũng là thiếu tựa-nương. Ở Tây-phương không có tục cúng giỗ, nhưng quả-phụ cần đến chỗ trông cậy về tuổi già. Ở Đông-phương không những cần có con để rông cây về tuổi già, lại còn đề dõ truyền hương-lửa. Cái tâm-lý ấy xui quả-phụ đi tái-giá, dục người thường tìm con nuôi lập kế-tự.

Tóm lại, tái-giá để có chỗ nương tựa, chỉ là phản-ảnh của tinh-thần nhu-nhược, nó đồng-loại với mọi cách ý-lại khác của người ta. Khi người ta cần đến sức bênh-vực che

chở là người ta tìm ngay không phải đợi ai xui dục, khuyên nhủ Quả-phụ cũng vậy: tự nghìn xưa đến giờ, khi thấy mình yếu-ớt, buồn tẻ, lạnh-lùng là đi tái-giá ngay để có chỗ nương-tựa. Tái-giá vì có này giá-trị cũng không cao-quý gì, hành-vi cũng không mới mẻ gì, mà ngày nay phải hô-hào cổ-vũ. Nó là việc tất-nhiên của người đàn-bà nhu-nhược, cho nên sinh con hưởng ử-rũ, rứt-rẻ, dẽ-hèn, rất-sợ, không khi-phách, không can-bản, nghị-lực.

Sự kinh-nghiệm chung quanh ta đã chứng tỏ rằng: nhiều người mong có con để có chỗ tựa-nương về sau, thì khi tái-giá lại hay sinh những hạng bất thành nhân-cách, không những mất trông cậy, lại còn thêm bận-bịu vì con hư hèn.

Nguyên - nhân tái - giá đã tầm thường, kết-quả sự kém-cỏi, người góa chồng nếu hiểu cái bản-năng của mình, nếu có chút lòng tự kiêu tự tin ắt không làm. Chỉ những người nào, lúc chưa xuất-gia không luyện-tập cho thanh-cao, tiết-liệt, kiên-nhẫn, — không dự-bị cho có đủ tài-năng để ra đời thì bấy giờ mới nhận thấy mình yếu-ớt cần chỗ tựa-nương Người nghèo chỉ cần có chỗ tựa-nương về tài-sản, người giàu thì cần có người bênh-vực trông nom; người thế-lực thì cần sự ắp-ủ nhờ cậy về tinh-thần. Cho nên nếu ai đã có sẵn một nền giáo-dục vững-chãi, một thời học-tập kỹ-càng thì bấy giờ có thể tự mình đủ cách sinh-nhai, đủ sức tự-vệ, đủ cương-quyết để khỏi chán-nản buồn rầu.

Mme ĐINH

Chuyện riêng

(Tiếp theo trang 2)

trong gia-đình được. Lỗi hoàn toàn ở người vợ. Mà người vợ bỏ đi rồi lòng ông còn sao xuyên tặc thương ấy là tại ông nhiều lương tâm, nhiều cảm tình quá. Ông hãy hướng dẫn lại sự quá độ trong cảm tình của ông, chỉ tiếc thương cái gì đáng tiếc thương thì lòng ông sẽ bình thản. Sự ly hôn như thế không có giá trị gì đối với pháp-luật cả, ông phải xin ly-dị tại tòa viện chứng có người vợ đã lảng mạ mình, đã bỏ nhà ra đi.

HỎI. — Người chồng mới 24 tuổi vợ mới 17 tuổi, nhưng người vợ cũng còn đang đi học (cưới xin chỉ hai nhà biết với nhau thôi) ở một tỉnh nhỏ, người chồng học ở Hanoi phong thanh rằng vợ mình ở nhà cứ bị những tụi thanh-niên theo đuổi sợ rằng vợ còn đại dột bị quyến rũ chẳng nên làm thế nào? Rất yêu vợ và nhất là không muốn cho vợ thôi học sợ vợ buồn và muốn cho vợ đi học để tránh khỏi làm việc nhà, và để được mở mang trí thức.

MAI (Hanoi)

TRẢ LỜI. — Ông yêu vợ lắm đấy, nhưng yêu không nhằm cách có lẽ ông lại làm hại vợ ông cũng nên. Biết rằng có gã thanh niên sẵn đón vợ mình, mình thì xa vợ mà cứ để yên như vậy thì ông thực là bậc thánh nhân! Nhưng nếu sau này vợ ông có đại dột thì ông chớ có trách vợ. Lỗi hoàn toàn là ở ông, biết sự nguy hiểm xảy đến, mà không tránh, ông còn mang tiếng là ngu nữa. (Lời chân thực xin ông tha lỗi) Muốn gìn giữ hạnh phúc của ông, ông nên bắt vợ thôi học ở nhà. Mở mang trí thức? Tôi tưởng vợ ông học cao đến bậc nào rồi, công học sắp tới kết quả kia, ông tiếc không muốn cho vợ bỏ lỡ sự học vì mình thì còn có lý. Đẳng này mới học bậc sơ học, thì học hơn một năm hay thôi sớm một năm cũng chẳng mở mang trí thức thêm được bao nhiêu. Những ngày nghỉ ấy, ông về nhà dạy vợ ông còn hơn. Với lại ngày sau ông muốn có một bà vợ làm tính đố thì với ông, hay ông muốn một bà vợ biết thối cho ông nổi cơn dẹo?

HỎI. — Làm thế nào để cho người chồng chưa tính cờ bạc?

HẢO

TRẢ LỜI. — Đang độ say mê thì khó mà giữ được. Nhưng mỗi lần người ta đi đánh về thua, được cũng chớ có cần nhẫn, chớ có giận dỗi và nhất là chớ có cất phần cơm của người ta. Cứ vui vẻ ăn cần và chỉ nên khuyên can khi nào người ta được bạc (tôi giả nghĩ rằng năm lần đánh thì cũng phải có một lần được). Nên tổ-chức những cuộc vui ở trong nhà để giữ chân người ta một cách gián-tiếp; bày ra những cuộc đánh bạc nho nhỏ ở trong nhà để cái tính máu mê hạ bớt dần rồi mất hẳn đi.

HỎI. — Ở chung một nhà với mẹ con một bà già góa chồng. Chồng tôi thường lả lơi với cô con gái bà chủ nhà. Làm thế nào để ngăn trước cuộc dan-díu ấy, tính tôi rất hiền không muốn to chuyện.

BÍCH-THỦY (Nam-định)

TRẢ LỜI. — Dù tính bà không hiền nữa thì khi sự dan-díu giữa chồng bà và người con gái kia chưa thành sự thực, bà cũng không có thể to tiếng được với ai cả. Đã nghĩ ngò và muốn ngăn trước thì chỉ có cách dọn nhà đi là hơn cả. Nhưng hãy khôn ngoan, có khi dọn nhà đi xa, ông chồng càng dễ dan díu với cô kia và lúc bấy giờ mình kiểm soát làm sao được. Cần ra nên nói với bà mẹ cô kia để bà cụ giữ gìn con gái bà, mình giữ gìn chồng mình.

THU-LINH

Bà Minh Lan. — Không, bà chớ nghe theo lòng tự ái, bà hãy nghĩ đến các con bà. Đã đành bà chịu mất một người chồng, nhưng bà không có quyền làm cho những đứa trẻ phải thiệt một người bố, dù rằng người bố ấy trong lúc say mê một cái ái tình ngang trái đã có đủ can đảm lia bỏ các con. Vì chúng, bà cứ phải ở gần người chồng mà bà biết là ái tình đã đem san sẻ cho người khác. Bà hãy nhẫn nại, ngấm ngấm chịu đau khổ, chớ có gây chuyện với ông khi ông ở nhà: tất cả những sự đau đớn ấy có kể gì miễn là bà đạt tới cái mục đích: ông hồi tâm thương yêu bà. Thời gian sẽ đưa cái kết quả ấy tới cho bà.



BỘT PHOSCAO

LÀ MỘT THỨ ĂN BỒ BỔ SỨC KHỎE

Những người yếu ớt, những người ốm mới khỏi, những người già cả, nên dùng bột PHOSCAO, vì ăn rất bổ và rẻ tiêu

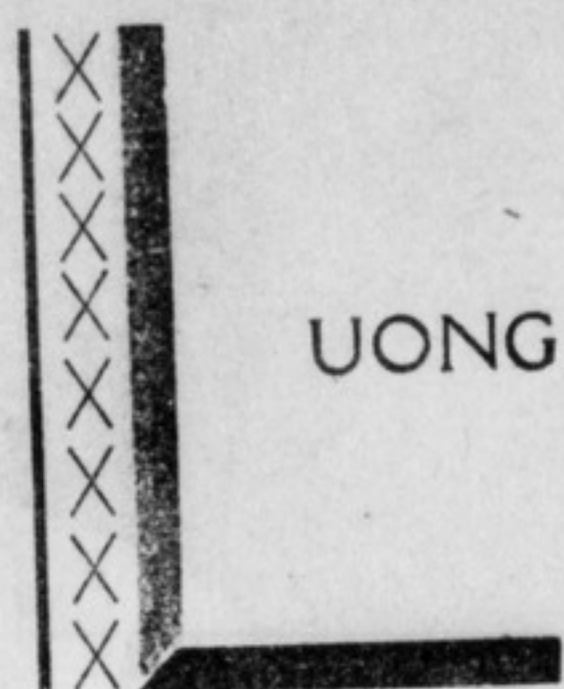


MỘT TIN MỪNG TRONG NƯỚC

Chỉ bảo mạch giùm

Các ngài muốn hỏi những vấn-
đề, kinh-tế, xã-hội, chính-trị,
pháp-luật, ví dụ: Các ngài
muốn tranh-tùng lại tòa Nam,
Tây-án, muốn ứng cử nghị-
viên, ngài có hàng muốn xuất
cảng, ngài muốn biết tư cách
hạnh-kiêm người nào, ngài
muốn tìm một người nào không
rõ địa chỉ. Ngài muốn thuê
một căn nhà v.v.

Bất luận điều gì, xin cứ hỏi.

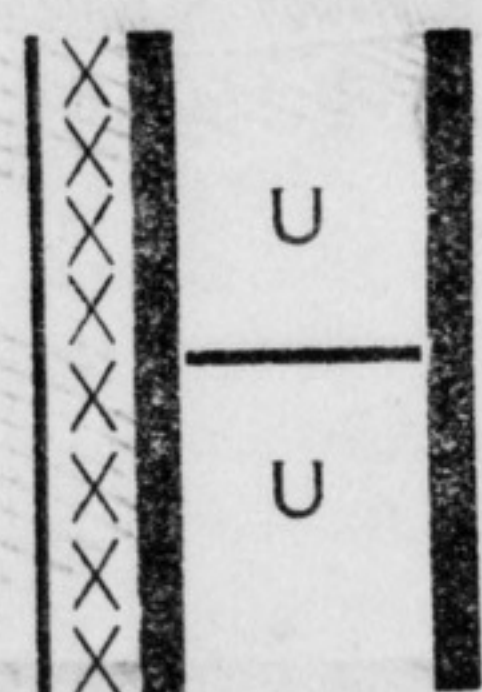


LU'ONG - HU'U

Service de Renseignements Généraux
129, R^{te} Sinh-tu Hanoi Tél. 1307

Các ngài có một công truyện
gì, ví dụ, như xin học cho con
em, khai-sinh, giá-thú, khai-
tử, hoặc thuê người, xe, đồ-
đạc, xin phép chữa lại nhà,
xin phép hội họp, xin cứ ủy
bản sở làm giúp.

Công việc nhanh chóng, kín
đáo, cần thận và rẻ tiền.



TRONG MÙA NÓNG NƯỚC NÊN UỐNG HUYẾT TRUNG BỬU



CỦA HIỆU ĐẠI-QUANG, SẼ
ĐƯỢC NGON ĂN, NGON NGỬ,
TINH-THẦN TỈNH-TÁO KHÔNG
LỪ-ĐỪ MỖI-MỆT, ÍT KHÁT
NƯỚC — HUYẾT-TRUNG-
BỬU ĐẠI-QUANG LÀ MỘT
THỨ THUỐC BỔ HUYẾT RẤT
HAY, ĐÀN ÔNG, ĐÀN BÀ THAI
-- SẢN UỐNG TỐT LẮM --

CHAI TO 2\$00, CHAI NHỎ 1\$20

Dai-Quang Du'oc-Phòng

26, Phố Hàng-Ngang, Hanoi. Téléphone 805

CENTRE MÉDICAL DE HANOI

NHÀ THƯƠNG NGÕ TRẠM

167, Boulevard Henri-d'Orléans — Téléphone: 772

CONSULTATIONS ET CLINIQUE

Docteur LUYÊN

Docteur CHUONG

INSTALLATION MÉDICALE MODERNE POUR TRAITEMENT

--

(Rayon X. traitement électrique.)

--

CHAMBRES POUR MALADES AVEC TOUT CONFORT